TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26-7-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Hai.

2. Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2018/TLST-HNGĐ, ngày 13/4/2018 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 201/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Kiều T - *Sinh năm*: 1996; *Địa chỉ*: 123/2 ấp ĐT, xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; *Tạm trú*: nhà trọ TT 2, đường S B1, kp 2, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Bị đơn:* Thái Minh T - *Sinh năm*: 1993; *Địa chỉ:* 123/2 ấp ĐT, xã ĐH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/4/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Kiều T trình bày:

Nguyễn Thị Kiều T và Thái Minh T được cha mẹ hai bên tác hợp vào năm 2014, có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn, anh T không lo kinh tế gia đình mà lo mê rượu, chị T có khuyên nhưng anh T không nghe làm cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng cùng nhau lên Bình Dương làm ăn thì vẫn cự cải, tháng 9

năm 2017 anh T tự bỏ đi cho đến nay; cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc chị Nguyễn Thị Kiều T yêu cầu được ly hôn với anh Thái Minh T. Về con chung, có 01 con chung là Thái Nguyễn Duy K sinh ngày 11/12/2015, Nguyễn Thị Kiều T đang trực tiếp nuôi, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi Thái Nguyễn Duy K , không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung, chị T không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Thái Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Kiều T và Thái Minh T có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T ham mê rượu, chị T đã khuyên can nhưng anh T không từ bỏ mà còn cự cải nhau làm mất đi hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 09/2017 đến nay, mâu thuẫn đến mức không thể hàn gắn, không ai quan tâm đến ai, tình trạng hôn nhân của Nguyễn Thị Kiều T và Thái Minh T như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Thái Minh T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Nguyễn Thị Kiều T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Thái Minh T, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Thị Kiều T và Thái Minh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thị Kiều T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Kiều T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Nguyễn Thị Kiều T và Thái Minh T có 01 con chung là Thái Nguyễn Duy K sinh ngày 11/12/2015. Từ khi vợ chồng xa nhau thì chị T là người nuôi con, Nguyễn Thị Kiều T yêu cầu được tiếp tục nuôi Thái Nguyễn Duy K , việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, hơn nữa Thái Nguyễn Duy K hiện do chị T đang trực tiếp nuôi dạy cháu tốt và có đủ khả năng nuôi con, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Thái Minh T không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thị Kiều T không yêu cầu anh Thái Minh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thị Kiều T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Thái Minh T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử cần nên xét xử vắng mặt đối với anh Thái Minh T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Kiều T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Nguyễn Thị Kiều T được ly hôn với Thái Minh T.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Nguyễn Thị Kiều T được quyền tiếp tục nuôi con là Thái Nguyễn Duy K sinh ngày 11/12/2015, anh Thái Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Thị Kiều T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001209, ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Kiều T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời

hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã Định HòaH.Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Văn Út

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1/

2/ **Nguyễn Văn Út**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Út

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 07/3/2018.

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Tô Hoàng Vũ.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 367/2017/TLST-HNGĐ, ngày 06/12/2017 "V/v tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn, nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Đăng Thị Thùy Trang - *Sinh năm*: 1984.

Địa chỉ: 682A/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Đoàn Duy Tân - *Sinh năm*: 1982.

Địa chỉ: 682A/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Đăng Thị Thùy Trang được ly hôn với Đoàn Duy Tân.

II. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Về con chung: Đăng Thị Thùy Trang được quyền nuôi Lê Thị Kim Yến, sinh ngày 27/11/2004; Đoàn Duy Tân không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đăng Thị Thùy Trang cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Đoàn Duy Tân trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

III. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Đăng Thị Thùy Trang phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00859, ngày 06/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Đăng Thị Thùy Trang đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2018).

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 07 tháng 3 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1/

2/ **Nguyễn Văn Út**